



Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2024

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐHCĐ BẤT THƯỜNG NĂM 2024 TỔNG CÔNG TY CP SÔNG HỒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng tiến hành bầu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Sông Hồng nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát:

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

2. Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Không phải là người đang làm việc cho Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty; Không phải là người đã từng làm việc cho Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tổng công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tổng công ty; là người quản lý của Tổng công ty hoặc công ty con của công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị đó trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

4. Thành viên Ban Kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh nghiệp theo quy định của Doanh nghiệp;

b. Không phải vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c. Thành viên Ban Kiểm soát không được giữ các chức danh quản lý Tổng công ty. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

Điều 3. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ (*theo danh sách cổ đông Tổng công ty chốt ngày 18/01/2024*) có mặt tại Đại hội cổ đông tại thời điểm biểu quyết, được đăng ký và ký tên vào sổ đăng ký cổ đông dự họp.

Điều 4. Đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025: 05 (năm) người.

4.2. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025: 03 (ba) người.

4.3. Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền

biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

4.4. Đề cử ứng viên Ban Kiểm soát:

Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau cho đủ tỷ lệ 10% để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên và lựa chọn các ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Người được đề cử/ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử/ứng cử của mình.

2. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các đơn đề cử/ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Đoàn Chủ tịch sẽ lập danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện theo quy định để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

6.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

6.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

6.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng, không có dấu của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền).

- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 7. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cụ thể theo công thức sau:

| | | | | |
|-------------------------------------|---|--|---|--|
| Tổng số quyền biểu quyết | = | Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết | x | Số thành viên được bầu của HĐQT |
|-------------------------------------|---|--|---|--|

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu/đại diện/hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

8.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu được đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;

+ Giám sát việc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;

+ Thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

8.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, đảm bảo trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn. Trường hợp bầu lại vẫn không lựa chọn được thành viên cuối cùng thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần của Tổng công ty hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/01/2024.

- Trường hợp kết quả bầu không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Việc bầu sẽ được tiến hành cho đến khi bầu đủ số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban kiểm phiếu, Danh sách đề cử, Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và danh sách trúng cử.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 11. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông bất thường.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 12 (mười hai) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường biểu quyết thông qua.

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2020- 2025
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Theo mẫu quy định của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng

2. Bỏ phiếu: Các cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

- Cổ đông có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền được biểu quyết.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 7 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $1.000 \times 5 = 5.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều quyền biểu quyết của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 quyền biểu quyết)

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|-----------------------------|---------------------------------|
| 1. Ứng viên 1 | 1.000 |
| 2. Ứng viên 2 | 1.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 1.000 |
| 4. Ứng viên 4 | 1.000 |
| 5. Ứng viên 5 | 1.000 |
| 6. Ứng viên 6 | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | 0 |
| Tổng số quyền đã biểu quyết | 5.000 |

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết quyền biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|-----------------------------|---------------------------------|
| 1. Ứng viên 1 | 0 |
| 2. Ứng viên 2 | 5.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 0 |
| 4. Ứng viên 4 | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | 0 |
| 6. Ứng viên 6 | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | 0 |
| Tổng số quyền đã biểu quyết | 5.000 |

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 7 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|------------------------------------|---------------------------------|
| 1. Ứng viên 1 | 3.000 |
| 2. Ứng viên 2 | 1.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 200 |
| 4. Ứng viên 4 | 200 |
| 5. Ứng viên 5 | 200 |
| 6. Ứng viên 6 | 200 |
| 7. Ứng viên 7 | 200 |
| Tổng số quyền đã biểu quyết | 5.000 |

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho một số ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|------------------------------------|---------------------------------|
| 1. Ứng viên 1 | 0 |
| 2. Ứng viên 2 | 3.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 2.000 |
| 4. Ứng viên 4 | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | 0 |
| 6. Ứng viên 6 | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | 0 |
| Tổng số quyền đã biểu quyết | 5.000 |

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Tổng công ty.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

